TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Mạnh Hùng

Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Là thư ký tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Công Hoàng - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 3 năm 2024 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2024/TLST- HS ngày 30 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2024QĐXXST- HS ngày 21 tháng 02 năm 2024. Quyết định hoãn phiên toà số 05 ngày 07/3/2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Lê Thị X; vợ: Lê Thị T, có 02 con. Tiền án, tiền sự: không. Tạm giữ: 31/10/2023; tạm giam: 06/11/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thanh H, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Số nhà 25, phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Cao C (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; vợ: Bùi Thị S (đã ly hôn), có 01 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án số 294 ngày 23/11/2015 Tòa án nhân dân Thành phố T xử phạt 42 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy"(chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2018, nộp xong án phí hình sự sơ thăm ngày 23/5/2016). Tạm giữ: 31/10/2023; tạm giam: 06/11/2023. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Chị Lê Thị T - sinh năm 1989 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h30’ ngày 31/10/2023, tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Q phối hợp cùng Công an thị trấn T đang làm nhiệm vụ tại địa bàn thị trấn T, huyện Q thì phát hiện xe taxi nhãn hiệu HUYNDAI i10, gắn biển kiểm soát 36A-569.07 đang dừng đỗ bên đường quốc lộ 1A, đoạn thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma tuý nên tiến hành kiểm tra. Tại thời điểm kiểm tra, trên xe có Nguyễn Thanh T SN1987, HKTT: thôn P, xã H, huyện H đang ngồi ở ghế lái. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện tại ô để đồ bên cạnh cần điều khiển số xe có 02 gói giấy bọc trong lớp nilon màu hồng, kích thước khoảng (2x2)cm, mỗi gói giấy đều chứa chất rắn màu trắng dạng cục; phát hiện trong ngăn để đồ bên ghế phụ của xe ô tô có một phong bì thư có chữ viết “Nghi Sơn M Lát”, bên trong đựng 02 gói giấy bọc trong lớp nilon màu hồng, kích thước khoảng (2x2)cm, mỗi gói giấy đều chứa chất rắn màu trắng dạng cục (theo T khai báo số chất rắn màu trắng như trên đều là ma tuý T đang cất giấu để bán kiếm tiền lời); phát hiện, tạm giữ của T 01 điện thoại di động Vivo lắp sim số 0931394030, 0966192374 và 01 điện thoại di động Nokia bàn phím bấm lắp sim số 0949973602. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và thu giữ những tang vật trên theo quy định.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở hiện tại của Nguyễn Thanh T tại thôn T, xã H, huyện H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q phát hiện thu giữ 04 gói giấy trắng có chữ in màu đen, bên ngoài bọc lớp nilon màu hồng, kích thước khoảng (2x2)cm, chứa chất rắn màu trắng dạng cục (nghi heroine).

Quá trình xác minh đến 19h ngày 31/10/2023, Lê Thanh H SN1974, HKTT: 25, phường N, TP. T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương xin đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép bốn gói heroine cho Nguyễn Thanh T vào ngày 28/10/2023 tại xã V, huyện N để lấy 2.000.000đ trả nợ tiền cước taxi cho Tiến. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Thanh H tại 47, phường Đ, TP. T, Cơ quan CSĐT không phát hiện thu giữ gì.

Quá trình điều tra xác định nội dung như sau:

Khoảng 4h sáng ngày 28/10/2023, Lê Thanh H gọi điện cho Nguyễn Thanh T để thuê Tiến lái taxi chở H đi đến huyện Q, tỉnh N giải quyết việc cá nhân. T đồng ý và lái xe taxi đến phòng trọ của H ở số nhà 47, phường Đ, TP. T đón H đi. Khi cả hai đến huyện Q, T yêu cầu H phải thanh toán 2.000.000 đồng tiền taxi của chuyến này. Vì không có tiền nên H bảo T gọi điện cho chị Hoàng Thị H SN1970 ở 96, phường T, TP. T (là bạn gái của H) để nhờ H thanh toán giúp. Tiến gọi điện

cho H và bảo H chuyển khoản tiền taxi của H cho T. H đồng ý và chuyển khoản số tiền 2.000.000đ đến tài khoản Ngân hàng V số 9966192374 của T. Sau khi nhận được tiền, T tiếp tục lái xe chở H đi. Sau khi giải quyết xong việc tại huyện Q, H bảo T chở H đi cai nghiện ma tuý (heroine) tại nhà của ông Hoàng Trung T SN1963 ở thôn Đ, xã V, huyện N (làm dịch vụ cai nghiện tại nhà). Khoảng 14h30' cùng ngày thì T đưa H đến nơi, T dừng xe trước nhà ông T. Khi cả hai đang ngồi trên xe, T yêu cầu H trả nợ cho T 2.000.000đ mà H đã nợ T trước đó nhưng H nói không còn tiền. Biết H bị nghiện ma tuý, T nghĩ H có thể có ma tuý nên T hỏi H có ma tuý mang theo người không, nếu có sẽ cho trả nợ bằng ma tuý. Lúc này H nói còn bốn gói ma tuý loại heroine và đồng ý đưa cho T để gạt nợ 2.000.000đ. H đưa cho T bao thuốc lá Thăng Long bên trong chứa 04 gói heroine bọc bằng nilon màu xanh. T mở ra kiểm tra rồi đồng ý trao đổi số ma tuý trên bằng với số tiền 2.000.000đ mà H đang nợ T. Sau đó, H xuống xe rồi vào nhà ông T, còn T lái xe taxi mang ma tuý về nhà chia thành 08 gói heroine (bọc bằng nilon màu hồng) để bán kiếm tiền lời nếu có người hỏi mua. Ngày 31/10/2023, T cất giấu 04 gói heroine ở nhà và mang 04 gói heroine theo xe taxi mục đích có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời. Khi T đang đỗ xe tại thị trấn T, huyện Q thì bị Công an huyện Quảng Xương kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật.

Nghe tin Nguyễn Thanh T bị bắt liên quan đến ma tuý, Lê Thanh H đã tự giác đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương xin được đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

** Tại bản Kết luận giám định số 4038/KL-KTHS ngày 04/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận:*

- Chất rắn màu trắng dạng cục của 02 gói giấy bọc trong lớp nilon màu hồng, thu tại ô để đồ cạnh cần điều khiển số xe ô tô BKS: 36A-569.07 tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Thanh T là ma tuý, có tổng khối lượng 0,248g, loại Heroine.

- Chất rắn màu trắng dạng cục của 02 gói giấy bọc trong lớp nilon màu hồng, thu trong ngăn để đồ bên ghế phụ của xe ô tô BKS: 36A-569.07 tại thời điểm bắt quả tang Nguyễn Thanh T là ma tuý, có tổng khối lượng 0,296g, loại Heroine.

- Chất rắn màu trắng dạng cục của 04 gói giấy trắng có chữ in màu đen, bên ngoài bọc lớp nilon màu hồng, thu khi khám xét nơi ở của Nguyễn Thanh T là ma tuý, có tổng khối lượng 0,517g, loại Heroine.

Tổng số ma tuý Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã phát hiện, thu giữ của Nguyễn Thanh T ngày 31/10/2023 là 1,061 gam Heroine.

Trong vụ án này: Căn cứ lời khai của H về nguồn gốc số ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã tiến hành xác minh và rà soát camera tại khu vực chân cầu Nguyệt Viên thuộc phường Đ, thành phố Thanh Hoá để xác định người đàn ông đã bán ma tuý cho cho H tối ngày 27/10/2023, nhưng không thu thập được hình ảnh có liên quan do H không biết tên tuổi, địa chỉ, thông tin liên lạc của đối tượng trên. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không có căn cứ để tiếp tục tiến hành xác minh.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS-QX ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá truy tố Nguyễn Thanh Ti, Lê Thanh H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 26 đến 30 tháng tù; Lê Thanh H từ 35 đến 38 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhưng chưa thu lời nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đối với số ma túy thu được sau giám định được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe ô tô taxi nhãn hiệu HUYNDAI; loại xe: ô tô con; biển kiểm soát: 36A-569.07; số loại: I10; màu sơn: Bạc; số khung: RLUG6S1DALN051880; số máy: G4LALM583602; thể tích: 1197(cm^3); năm sản xuất: 2020; đăng ký tên chủ xe Nguyễn Thanh Ti, xe ô tô hiện đang tạm giữ là phương tiện phạm tội của Nguyễn Thanh T (ngày 31/10/2023 Tiến sử dụng chiếc xe làm phương tiện để đi mua bán ma túy). Qua xác minh, chiếc xe là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của T và vợ là Lê Thị T. Việc Tiến đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội, chị T không biết và không tham gia cùng. Do chiếc xe là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của T và vợ là chị Lê Thị T, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe và trả lại cho chị Lê Thị T 1/2 giá trị chiếc xe theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động Vivo màn hình cảm ứng, lắp sim số 0931394030 và sim số 0966192374, số IMEI1: 865732058966112, số IMEI2: 865732058966104; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím bấm, lắp sim số 0949973602, số IMEI: 354496097180303. Đây là tài sản của T không liên quan đến vụ án vì vậy trả lại cho T là phù hợp

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tốtụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Tại phiên toà hôm nay: Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu được trong vụ án, cùng các chứng cứ tài liệu khác thu thập được phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở chứng minh: Khoảng 14h30’ ngày 28/10/2023 Nguyễn Thanh T chở Lê Thanh H bằng xe ô tô taxi nhãn hiệu HUYNDAI i10, gắn biển kiểm soát 36A-569.07 đến trước nhà của ông Hoàng Trung T SN1963 ở thôn Đ, xã V, huyện N (làm dịch vụ cai nghiện tại nhà). Trên xe T mua của H 04 gói ma túy có trọng lượng 1,061 gam Heroine với giá 2.000.000 đồng bằng hình thức gạt nợ tiền taxi chuyến trước đó. Sau đó T về nhà chia thành 08 gói nhỏ để bán dần, T cất 04 gói ma túy trong tủ nhựa ở nhà và mang theo trên xe ô tô 04 gói mục đích để đem đi bán kiếm lời. Đến 13h30’ ngày 31/10/2023 khi T đang dừng xe ô tô bên đường quốc lộ 1A, đoạn thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện Q thì bị Công an huyện Quảng Xương phát hiện, bắt quả tang 04 gói ma túy mà T chưa kịp bán. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Lê Thanh H về tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi của Nguyễn Thanh Tvà Lê Thanh H có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS.

[3]**.** Tính chất vụ án: Tội phạm về ma túy là những tội phạm nguy hiểm, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ma tuý không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe, phẩm giá con người, làm suy thoái nòi giống, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Trong vụ án này, các bị cáo đã ngang nhiên mua ma túy về trữ sẵn để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Do vậy phải được xử lý nghiêm minh.

[4].Về nhân thân, trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo là người có nhận thức, nhưng sống thiếu trách nhiệm với bản thân gia đình và xã hội, xem thường pháp luật lao vào con đường phạm tội. Với tính chất rất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma tuý, hành vi phạm tội của các bị cáo, thì việc cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo giáo dục các bị cáo và nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội

[5]. Bị cáo H nhân thân đã từng bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy đã được xóa án, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, chứng tỏ bị cáo không chịu cải sửa, xem thường pháp luật vì vậy mức án của bị cáo H sẽ cao hơn bị cáo T là phù hợp. Bị cáo T nhân thân chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên mức án sẽ thấp hơn bị cáo H là phù hợp. Khi quyết định hình phạt cũng nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo một phần vì sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo H ra đầu thú; bị cáo Tiến có mẹ đẻ được Bộ trưởng Bộ giáo dục tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, hoàn cảnh gia đình T khó khăn, bố mất sớm, mẹ bị cáo già yếu bị đột quỵ hiện phải nằm 01 chỗ, hiện nay vợ bị cáo phải chăm sóc nuôi mẹ bị cáo và nuôi 02 con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhưng chưa thu lời bất chính, đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, nghĩ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[7]. Về vật chứng:

- Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh T đã được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Thanh Hóa (là các mẫu vật còn lại sau giám định), hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, đây là chất nhà nước cấm lưu hành sử dụng, căn cứ khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS và điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, nóc xe gắn bảng hiệu TAXI; biển kiểm soát: 36A-569.07; số loại: I10; màu sơn: Bạc; số khung: RLUG6S1DALN051880; số máy: G4LALM583602; thể tích: 1197(cm^3); năm sản xuất: 2020; đăng ký tên chủ xe Nguyễn Thanh T, xe ô tô hiện đang tạm giữ là phương tiện phạm tội của Nguyễn Thanh (ngày 31/10/2023 Tiến sử dụng chiếc xe làm phương tiện để đi mua bán ma túy). Qua xác minh, chiếc xe là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của T và vợ là Lê Thị T. Việc Nguyễn Thanh T đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội, chị T không biết và không tham gia cùng. Do chiếc xe là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân của Nguyễn Thanh T và vợ là chị Lê Thị T, nên căn cứ Điều 33 Luật HNGĐ; điểm a khoản 1 Điều 47; khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu chiếc xe trên để bán đấu giá và tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe ô tô trên sung nộp ngân sách nhà nước, trả lại cho chị Lê Thị T 1/2 giá trị chiếc xe ô tô theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại di động Vivo màn hình cảm ứng, lắp sim số 0931394030 và sim số 0966192374, số IMEI1: 865732058966112, số IMEI2: 865732058966104; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím bấm, lắp sim số 0949973602, số IMEI: 354496097180303 thu của Nguyễn Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho T là phù hợp

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024).

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS (đối với 02 bị cáo); điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Tuyên bố: Nguyễn Thanh T, Lê Thanh H phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*".

1. Xử phạt: Lê Thanh H 35 (ba mươi lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2023.

2. Xử phạt: Nguyễn Thanh T 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/10/2023.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật Hình sự công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu của Nguyễn Thanh T chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, nóc xe gắn bảng hiệu TAXI; biển kiểm soát: 36A-569.07; số loại: I10; màu sơn: Bạc; số khung: RLUG6S1DALN051880; số máy: G4LALM583602; thể tích: 1197(cm^3); năm sản xuất: 2020; đăng ký tên chủ xe Nguyễn Thanh T để bán đấu giá và tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe, trả lại cho chị Lê Thị T (vợ bị cáo T) 1/2 giá trị chiếc xe.

- Trả lại cho Nguyễn Thanh T 01 điện thoại di động Vivo màn hình cảm ứng, lắp sim số 0931394030 và sim số 0966192374, số IMEI1: 865732058966112, số IMEI2: 865732058966104; 01 điện thoại di động Nokia bàn phím bấm, lắp sim số 0949973602, số IMEI: 354496097180303.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/02/2024).

- Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6,7, 7a ,9 của Luật Thi hành án dân

sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- VKSND huyện Quảng Xương
- Công an huyện Quảng Xương
- THA DS huyện Quảng Xương
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Bùi Thị Huyền